TỈNH ỦY AN GIANG
02-11-2026 16:00:01 +07:00

TỈNH ỦY AN GIANG * Số 163-KH/TU	**ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM** *An Giang, ngày 29 tháng 10 năm 2026*

KẾ HOẠCH

CỦA BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ TỈNH

thực hiện Quy định số 224-QĐ/TW, ngày 14/10/2026 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về đảng viên tham gia hoạt động đầu tư kinh doanh

---

Thực hiện Quy định số 224-QĐ/TW, ngày 14/10/2026 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về đảng viên tham gia hoạt động đầu tư kinh doanh (sau đây gọi tắt là Quy định số 224-QĐ/TW), Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện như sau:

I- MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Tổ chức triển khai, quán triệt và thực hiện thống nhất, nghiêm túc, hiệu quả Quy định số 224-QĐ/TW; bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của đảng viên trong hoạt động đầu tư kinh doanh; phát huy năng lực, kinh nghiệm, trí tuệ và nguồn lực hợp pháp của đảng viên, góp phần phát triển kinh tế - xã hội, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế và phát triển bền vững tỉnh.

Tăng cường kỷ luật, kỷ cương, trách nhiệm nêu gương; kiểm soát quyền lực, phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực, lợi ích nhóm và xung đột lợi ích, nhất là đối với cán bộ, đảng viên giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý.

2. Yêu cầu

Thực hiện đúng, đầy đủ Quy định số 224-QĐ/TW, pháp luật hiện hành và hướng dẫn của cấp có thẩm quyền; bảo đảm quyền đầu tư kinh doanh hợp pháp của đảng viên, không đặt thêm điều kiện, thủ tục hoặc yêu cầu kê khai ngoài quy định tại Quy định số 224-QĐ/TW và hướng dẫn của Ban Bí thư.

Phân định rõ quyền, giới hạn và trách nhiệm của từng nhóm đảng viên; trách nhiệm của cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan tham mưu về tổ chức cán bộ, cơ quan nhà nước và người đứng đầu.

Chủ động nhận diện, kiểm soát xung đột lợi ích, tập trung vào những vị trí, lĩnh vực có nguy cơ cao; kịp thời phát hiện, phòng ngừa và xử lý vi phạm theo đúng chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền và phân cấp quản lý cán bộ.

Gắn việc thực hiện Quy định số 224-QĐ/TW với xây dựng, chỉnh đốn Đảng, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh.

Tổ chức thực hiện thiết thực, hiệu quả, tránh hình thức; xác định rõ nhiệm vụ, cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp, thẩm quyền giải quyết, thời gian và sản phẩm; không làm phát sinh thủ tục, gây phiền hà hoặc cản trở hoạt động đầu tư kinh doanh hợp pháp.

II- NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Công tác triển khai, quán triệt

Tổ chức quán triệt đầy đủ Quy định số 224-QĐ/TW đến cán bộ, đảng viên; làm rõ chủ trương khuyến khích đảng viên tham gia hoạt động đầu tư kinh doanh hợp pháp gắn với yêu cầu kiểm soát xung đột lợi ích, phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực.

Tập trung làm rõ các hình thức hoạt động đầu tư kinh doanh (theo Điều 4 Quy định số 224-QĐ/TW); quyền, giới hạn và trách nhiệm của từng nhóm đảng viên (theo các Điều 5, 6, 7, 8, 9, 10 và 11); các hoạt động được thực hiện không phải xin chấp thuận, hoạt động phải được cấp có thẩm quyền chấp thuận, hoạt động không được thực hiện và trách nhiệm kiểm soát xung đột lợi ích (theo Điều 12).

Nội dung quán triệt phải ngắn gọn, dễ hiểu, phù hợp từng nhóm đối tượng, chức danh, vị trí công tác; chú trọng các tình huống thực tế để cán bộ, đảng viên hiểu đúng, thực hiện đúng quy định.

Đảng viên trong khu vực công không được sử dụng trái quy định tài sản nhà nước, thông tin, dữ liệu, nhân lực, kết quả nghiên cứu và các nguồn lực công khác để phục vụ hoạt động đầu tư kinh doanh của bản thân, người có liên quan hoặc nhóm lợi ích; không được đầu tư kinh doanh vào tổ chức kinh tế, lĩnh vực mà mình trực tiếp quyết định, quản lý; không được để hoạt động đầu tư kinh doanh ảnh hưởng đến việc hoàn thành chức trách, nhiệm vụ được giao (theo khoản 4 Điều 2). Đảng viên ngoài khu vực công khi được giao thực hiện nhiệm vụ công không được lợi dụng tư cách đảng viên, chức vụ trong Đảng hoặc quan hệ với cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền để tạo lợi thế bất bình đẳng, tác động trái quy định, phục vụ lợi ích riêng, lợi ích nhóm (theo khoản 2 Điều 5).

- Cơ quan chủ trì: Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy.

- Cơ quan phối hợp: Ban Tổ chức Tỉnh ủy, Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy, các cấp ủy trực thuộc; cơ quan, đơn vị liên quan theo chức năng, nhiệm vụ.

- Thời gian thực hiện: **Hoàn thành quán triệt chậm nhất ngày 25/11/2026**; sau đó tiếp tục tuyên truyền thường xuyên.

- Sản phẩm: Tài liệu quán triệt, tuyên truyền phù hợp với từng nhóm đối tượng và báo cáo kết quả thực hiện.

2. Rà soát, phân loại đối tượng và hướng dẫn thực hiện

Các cấp ủy, tổ chức đảng căn cứ chức danh, vị trí công tác, nhiệm vụ, quyền hạn và phân cấp quản lý cán bộ để rà soát, phân loại đối tượng, hướng dẫn thực hiện quyền, giới hạn và trách nhiệm trong hoạt động đầu tư kinh doanh theo Quy định số 224-QĐ/TW.

Nội dung hướng dẫn cần làm rõ:

- Bốn nhóm hoạt động đầu tư kinh doanh của đảng viên: (1) Hoạt động chuyên môn và khai thác tài sản tạo thu nhập; (2) Đầu tư kinh doanh nhưng không đầu tư thành lập tổ chức kinh tế và không chi phối, quản lý, điều hành; (3) Đầu tư kinh doanh có đầu tư thành lập tổ chức kinh tế hoặc có chi phối nhưng không quản lý, điều hành; (4) Đầu tư kinh doanh có tham gia quản lý, điều hành, kể cả trường hợp có đầu tư thành lập tổ chức kinh tế hoặc có chi phối (theo Điều 4).

- Hoạt động đầu tư kinh doanh được thực hiện và không phải xin chấp thuận.

- Hoạt động đầu tư kinh doanh phải được cấp có thẩm quyền chấp thuận theo Quy định số 224-QĐ/TW và phân cấp quản lý cán bộ.

- Hoạt động đầu tư kinh doanh không được thực hiện.

- Trường hợp phải thực hiện các biện pháp kiểm soát xung đột lợi ích theo quy định.

Việc rà soát, phân loại nhằm phục vụ hướng dẫn thực hiện Quy định số 224-QĐ/TW, quản lý cán bộ theo phân cấp và nhận diện, kiểm soát xung đột lợi ích; được thực hiện trên cơ sở chức danh, vị trí công tác, chức trách, nhiệm vụ được giao và thông tin, hồ sơ quản lý hiện có. Chỉ yêu cầu cung cấp, bổ sung thông tin khi có căn cứ, thuộc phạm vi cần thiết để thực hiện nhiệm vụ theo quy định; không tổ chức đăng ký, kê khai hoặc xác nhận đại trà đối với hoạt động đầu tư kinh doanh của đảng viên.

Việc xem xét và quyết định chấp thuận đối với hoạt động thuộc diện phải chấp thuận được thực hiện theo Quy định số 224-QĐ/TW, hướng dẫn của Ban Bí thư và phân cấp quản lý cán bộ hiện hành. Trường hợp chưa rõ thẩm quyền hoặc nội dung cần hướng dẫn thêm thì báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, chỉ đạo; không tự đặt thêm điều kiện, thủ tục hoặc yêu cầu ngoài quy định.

Việc xem xét, quyết định chấp thuận phải đúng thẩm quyền và phân cấp quản lý cán bộ; không đồng nhất trách nhiệm trực tiếp quản lý đảng viên với thẩm quyền chấp thuận. Trường hợp vượt thẩm quyền hoặc chưa được quy định cụ thể thì báo cáo, xin ý kiến cấp có thẩm quyền trước khi giải quyết.

Việc chấp thuận theo Quy định số 224-QĐ/TW không thay thế các điều kiện, trình tự, thủ tục đầu tư kinh doanh theo quy định pháp luật.

Đối với hoạt động đầu tư kinh doanh hợp pháp đã thực hiện trước ngày Quy định số 224-QĐ/TW có hiệu lực (ngày 14/10/2026) thì được tiếp tục thực hiện cho đến khi pháp luật có quy định khác; việc tham gia hoạt động đầu tư kinh doanh sau ngày Quy định có hiệu lực thì thực hiện theo Quy định số 224-QĐ/TW. Quy định số 224-QĐ/TW thay thế Quy định số 15-QĐ/TW, ngày 28/8/2006 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa X về đảng viên làm kinh tế tư nhân (theo Điều 14).

- Cơ quan chủ trì: Cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị trực tiếp quản lý cán bộ, đảng viên.

- Cơ quan phối hợp: Ban Tổ chức Tỉnh ủy; Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy; các cấp ủy trực thuộc; cơ quan, đơn vị tham mưu, quản lý cán bộ theo phân cấp; cơ quan nhà nước có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hoàn thành việc rà soát, phân loại đối tượng và triển khai những nội dung đã rõ **chậm nhất ngày 25/11/2026**; kịp thời hướng dẫn các nội dung cần cụ thể hóa sau khi có hướng dẫn của Ban Bí thư hoặc cơ quan Trung ương có thẩm quyền.

- Sản phẩm: Kết quả rà soát, phân loại đối tượng trên cơ sở hồ sơ quản lý hiện có; nội dung hướng dẫn thực hiện theo Quy định số 224-QĐ/TW và hướng dẫn của cấp có thẩm quyền; không tự ban hành điều kiện, thủ tục hoặc quy trình riêng ngoài quy định.

3. Tổ chức thực hiện theo từng nhóm đảng viên

Các cấp ủy, tổ chức đảng căn cứ các Điều 5, 6, 7, 8, 9, 10 và 11 Quy định số 224-QĐ/TW để hướng dẫn, tổ chức thực hiện và kiểm soát việc đảng viên tham gia hoạt động đầu tư kinh doanh theo từng nhóm đối tượng; bảo đảm đúng quyền, giới hạn, trách nhiệm và thẩm quyền chấp thuận.

- Cơ quan chủ trì: Các cấp ủy trực thuộc; cơ quan, đơn vị tham mưu, quản lý cán bộ theo phân cấp; cơ quan nhà nước có liên quan.

- Cơ quan tham mưu, kiểm tra: Ban Tổ chức Tỉnh ủy, Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy.

- Thời gian thực hiện: Hoàn thành triển khai ban đầu **chậm nhất ngày 25/11/2026**; tổ chức thực hiện thường xuyên và kịp thời cập nhật khi có hướng dẫn của cấp có thẩm quyền.

- Sản phẩm: Kết quả triển khai theo từng nhóm đối tượng; kết quả xem xét, giải quyết các trường hợp thuộc diện phải được chấp thuận theo thẩm quyền *(nếu có)*.

4. Kiểm soát xung đột lợi ích

Các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị chủ động rà soát, nhận diện những vị trí, lĩnh vực có nguy cơ phát sinh xung đột lợi ích trong phạm vi quản lý, tập trung vào các lĩnh vực:

(1) Quy hoạch, đất đai, giao đất, cho thuê đất, xác định giá đất, đấu giá quyền sử dụng đất.

(2) Chấp thuận chủ trương đầu tư, lựa chọn nhà đầu tư, đấu thầu, quản lý dự án.

(3) Ngân sách, đầu tư công, tài sản công và các nguồn lực nhà nước.

(4) Cấp phép xây dựng, khai thác khoáng sản, quản lý tài nguyên và môi trường.

(5) Thuế, thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm.

(6) Doanh nghiệp nhà nước, quản lý vốn và tài sản nhà nước tại doanh nghiệp.

Việc rà soát nhằm nhận diện, đánh giá nguy cơ, chủ động phòng ngừa và kiểm soát xung đột lợi ích trong thực thi nhiệm vụ; không dùng kết quả rà soát để tự xác lập thêm đối tượng hoặc giới hạn quyền đầu tư kinh doanh. Việc xác định vị trí, lĩnh vực có nguy cơ cao làm căn cứ áp dụng các giới hạn phải tuân thủ Quy định số 224-QĐ/TW và hướng dẫn của cấp có thẩm quyền. Các cơ quan, đơn vị kịp thời cập nhật khi có hướng dẫn mới, bảo đảm thực hiện thống nhất, không tự mở rộng phạm vi áp dụng.

Việc nhận diện, đánh giá xung đột lợi ích phải căn cứ vào mối liên hệ cụ thể giữa lợi ích kinh tế của đảng viên hoặc người có liên quan với chức trách, nhiệm vụ, quyền hạn và công việc được giao; chú trọng cả lợi ích trực tiếp, gián tiếp và lợi ích thực tế được thụ hưởng, không phụ thuộc vào người đứng tên sở hữu tài sản hoặc thực hiện hoạt động đầu tư kinh doanh.

Khi phát sinh xung đột lợi ích hoặc khi cấp có thẩm quyền phát hiện và yêu cầu, đảng viên phải kịp thời báo cáo cấp có thẩm quyền; không tham gia xử lý công việc có xung đột lợi ích chưa được kiểm soát, trừ trường hợp cấp có thẩm quyền cho phép theo quy định.

Cấp có thẩm quyền theo phân cấp quản lý cán bộ và quy định về kiểm soát xung đột lợi ích xem xét, quyết định biện pháp kiểm soát phù hợp với tính chất, mức độ xung đột lợi ích và theo dõi việc chấp hành; bảo đảm khách quan, minh bạch, không làm gián đoạn hoặc kéo dài thời gian giải quyết công việc trái quy định.

Người đứng đầu cấp ủy, cơ quan, đơn vị chịu trách nhiệm tổ chức nhận diện, kiểm soát và xử lý hoặc báo cáo, đề xuất cấp có thẩm quyền xử lý xung đột lợi ích trong phạm vi quản lý; không tự quyết định những nội dung vượt thẩm quyền.

- Cơ quan chủ trì: Cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị trực tiếp quản lý cán bộ, đảng viên và công việc có nguy cơ phát sinh xung đột lợi ích, theo chức năng, nhiệm vụ và thẩm quyền.

- Cơ quan tham mưu, kiểm tra: Ban Tổ chức Tỉnh ủy tham mưu về công tác cán bộ và phân cấp quản lý cán bộ; Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy tham mưu, thực hiện kiểm tra, giám sát của Đảng; cơ quan thanh tra, kiểm tra nhà nước thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền.

- Cơ quan phối hợp: Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh, các cơ quan chuyên môn, các cấp ủy trực thuộc và cơ quan, đơn vị liên quan theo chức năng, nhiệm vụ.

- Thời gian thực hiện: Triển khai ngay sau khi Kế hoạch được ban hành; **hoàn thành rà soát, nhận diện nguy cơ và xác định trách nhiệm phối hợp, chia sẻ thông tin trong tháng 11/2026**; kiểm soát thường xuyên, cập nhật theo hướng dẫn của cấp có thẩm quyền.

- Sản phẩm: Kết quả nhận diện, đánh giá nguy cơ; biện pháp kiểm soát, kết quả xử lý hoặc kiến nghị xử lý các trường hợp xung đột lợi ích theo thẩm quyền; không đặt thêm nghĩa vụ kê khai, báo cáo của đảng viên ngoài quy định.

5. Rà soát, hoàn thiện quy chế, quy trình quản lý và thực thi công vụ

Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo các cơ quan, đơn vị rà soát các quy chế, quy trình phân công nhiệm vụ, ủy quyền, giải quyết công việc và quản lý cán bộ, công chức, viên chức có liên quan trực tiếp đến việc nhận diện, kiểm soát, xử lý xung đột lợi ích.

Tập trung khắc phục những bất cập trong phân công, phối hợp giải quyết công việc có thể dẫn đến xung đột lợi ích, nhất là trường hợp một cá nhân tham gia nhiều khâu có liên quan trực tiếp đến quyền, lợi ích của tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp mà mình hoặc người có liên quan có lợi ích.

Hoàn thiện cơ chế phân công người xử lý công việc khi phát sinh xung đột lợi ích; bảo đảm đúng thẩm quyền, trách nhiệm, công khai, minh bạch, không chồng chéo, không làm gián đoạn hoặc kéo dài thời gian giải quyết hồ sơ.

Kịp thời sửa đổi, bổ sung quy định thuộc thẩm quyền; kiến nghị cấp có thẩm quyền xem xét những nội dung vượt thẩm quyền. Không đặt thêm điều kiện, thủ tục hoặc nghĩa vụ ngoài Quy định số 224-QĐ/TW và pháp luật hiện hành.

Việc phân công, điều chuyển hoặc thay thế người xử lý công việc do người đứng đầu cơ quan, đơn vị hoặc cấp có thẩm quyền quyết định theo quy định về tổ chức, cán bộ và phân cấp quản lý; trường hợp liên quan đến cán bộ thuộc diện cấp trên quản lý thì thực hiện theo ý kiến hoặc quyết định của cấp có thẩm quyền quản lý cán bộ.

- Cơ quan thực hiện: Ủy ban nhân dân tỉnh, Hội đồng nhân dân tỉnh (đối với nội dung thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân tỉnh), người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước, cơ quan chuyên môn và đơn vị có liên quan theo chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền.

- Cơ quan phối hợp: Ban Tổ chức Tỉnh ủy, Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy và các cấp ủy, cơ quan, đơn vị có liên quan theo phân cấp quản lý cán bộ và chức năng, nhiệm vụ.

- Thời gian thực hiện: Triển khai ngay sau khi Kế hoạch được ban hành; **hoàn thành rà soát quy chế, quy trình trong tháng 11/2026**; sửa đổi, bổ sung theo thẩm quyền và yêu cầu thực tế.

- Sản phẩm: Báo cáo kết quả rà soát, trong đó xác định quy chế, quy trình cần sửa đổi, bổ sung; văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền xử lý bất cập (nếu có); không làm phát sinh nghĩa vụ mới đối với đảng viên ngoài quy định.

6. Khuyến khích đầu tư kinh doanh hợp pháp

Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện các giải pháp cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh; các cấp ủy trực thuộc Tỉnh ủy lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ, gắn với khuyến khích khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo, ứng dụng khoa học, công nghệ và phát triển kinh tế tư nhân.

Tạo điều kiện để đảng viên được phép đầu tư kinh doanh phát huy năng lực, kinh nghiệm, trí tuệ và nguồn lực hợp pháp; tham gia phát triển sản xuất, kinh doanh, tạo việc làm, nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm và đóng góp cho phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

Chú trọng phát hiện, giới thiệu, bồi dưỡng, trọng dụng đảng viên ngoài khu vực công tiêu biểu trong hoạt động đầu tư kinh doanh tham gia khu vực công theo quy định, gắn với kiểm soát xung đột lợi ích.

Khuyến khích đảng viên sau khi thôi giữ chức vụ, thôi công tác, nghỉ hưu phát huy chuyên môn, kinh nghiệm, tri thức và các nguồn lực hợp pháp để khởi nghiệp, đầu tư kinh doanh, nghiên cứu, đổi mới sáng tạo; đồng thời tuân thủ các hạn chế liên quan đến lĩnh vực, công việc đã phụ trách trong phạm vi và thời hạn theo quy định của pháp luật (theo Điều 11).

Bảo đảm bình đẳng, công khai, minh bạch trong tiếp cận cơ hội đầu tư và các nguồn lực phát triển; không tạo đặc quyền, đặc lợi, không phân biệt đối xử hoặc đặt thêm điều kiện đối với hoạt động đầu tư kinh doanh hợp pháp.

Kịp thời phát hiện, biểu dương, nhân rộng điển hình; tăng cường ứng dụng công nghệ số để nâng cao hiệu quả theo dõi, giám sát việc thực hiện Quy định số 224-QĐ/TW (theo khoản 5 Điều 13).

- Cơ quan thực hiện: Ủy ban nhân dân tỉnh, các cơ quan chuyên môn, đơn vị thuộc tỉnh và các cấp ủy, tổ chức đảng có liên quan theo chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền.

- Cơ quan phối hợp: Ban Tổ chức Tỉnh ủy, Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy, Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy và các cơ quan, đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: Thực hiện thường xuyên.

- Sản phẩm: Kết quả thực hiện các giải pháp cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh; kết quả phát hiện, giới thiệu, bồi dưỡng, trọng dụng đảng viên ngoài khu vực công tiêu biểu theo quy định và phân cấp quản lý cán bộ.

7. Kiểm tra, giám sát và xử lý vi phạm

Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy chủ trì tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy đưa việc thực hiện Quy định số 224-QĐ/TW vào chương trình kiểm tra, giám sát hằng năm của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy theo thẩm quyền; tập trung vào trách nhiệm của cấp ủy, tổ chức đảng, người đứng đầu và cán bộ, đảng viên tại những vị trí, lĩnh vực có nguy cơ cao phát sinh xung đột lợi ích.

Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy thực hiện kiểm tra, giám sát đối với tổ chức đảng và đảng viên theo Điều lệ Đảng, quy định của Trung ương và thẩm quyền được giao; không thay thế chức năng thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm hành chính hoặc xử lý trách nhiệm công vụ của cơ quan nhà nước.

Chú trọng kiểm tra, giám sát việc thực hiện quyền, giới hạn đầu tư kinh doanh; việc chấp hành quy định về chấp thuận theo đúng thẩm quyền; trách nhiệm báo cáo, nhận diện và kiểm soát xung đột lợi ích.

Kịp thời phát hiện, ngăn chặn, xử lý hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền xử lý những hành vi lợi dụng chức vụ, quyền hạn, thông tin, tài sản công hoặc ảnh hưởng cá nhân để trục lợi. Việc xem xét, kết luận và xử lý kỷ luật đảng đối với tổ chức đảng, đảng viên vi phạm thực hiện theo Điều lệ Đảng, quy định của Trung ương và thẩm quyền của cấp ủy, Ủy ban Kiểm tra các cấp.

Đối với vi phạm pháp luật, vi phạm kỷ luật công vụ hoặc vi phạm trong hoạt động đầu tư kinh doanh thuộc thẩm quyền của cơ quan nhà nước, cơ quan có thẩm quyền thực hiện việc thanh tra, kiểm tra, xử lý hoặc kiến nghị xử lý theo pháp luật; trường hợp có dấu hiệu tội phạm thì chuyển hoặc kiến nghị chuyển hồ sơ đến cơ quan tiến hành tố tụng có thẩm quyền theo quy định.

Cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị khi phát hiện dấu hiệu vi phạm có trách nhiệm xử lý theo thẩm quyền hoặc kịp thời báo cáo, chuyển hồ sơ, kiến nghị cấp có thẩm quyền xem xét, xử lý; không tự ý áp dụng hình thức xử lý vượt thẩm quyền.

Tăng cường phối hợp công tác kiểm tra, giám sát của Đảng với công tác thanh tra, kiểm tra của cơ quan nhà nước theo đúng chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền; bảo đảm trao đổi thông tin cần thiết, tránh trùng lặp, chồng chéo, không gây ảnh hưởng đến hoạt động đầu tư kinh doanh hợp pháp.

- Cơ quan chủ trì: Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy đối với công tác kiểm tra, giám sát và xem xét, xử lý kỷ luật đảng theo thẩm quyền; cấp ủy, Ủy ban Kiểm tra cấp dưới thực hiện trong phạm vi thẩm quyền được phân cấp.

- Cơ quan phối hợp: Ban Tổ chức Tỉnh ủy đối với nội dung liên quan đến công tác cán bộ và phân cấp quản lý cán bộ; Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh, cơ quan thanh tra, kiểm tra nhà nước, cơ quan quản lý cán bộ và cơ quan, đơn vị liên quan theo chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền.

- Thời gian thực hiện: Thực hiện thường xuyên, theo chương trình kiểm tra, giám sát hằng năm và khi có dấu hiệu vi phạm.

- Sản phẩm: Kết quả kiểm tra, giám sát; kết luận, kiến nghị; quyết định xử lý kỷ luật đảng hoặc văn bản chuyển, kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý theo quy định.

III- TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Thường vụ Tỉnh ủy lãnh đạo, chỉ đạo triển khai đồng bộ, kịp thời, hiệu quả Kế hoạch này của Tỉnh ủy; định kỳ hằng năm nghe báo cáo, cho ý kiến chỉ đạo tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện; chỉ đạo rà soát, bổ sung nhiệm vụ cho phù hợp với yêu cầu thực tiễn và chỉ đạo của Trung ương.

Phân công các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh phụ trách địa bàn trực tiếp chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch này của Tỉnh ủy tại địa bàn được phân công phụ trách.

2. Các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy tổ chức nghiên cứu, học tập, quán triệt Quy định số 224-QĐ/TW và Kế hoạch này của Tỉnh ủy đến các tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên; tuyên truyền phù hợp đến công chức, viên chức, người lao động và Nhân dân. Xây dựng kế hoạch thực hiện phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, đặc điểm tình hình của địa phương, đơn vị; xác định rõ nhiệm vụ trọng tâm, trách nhiệm, tiến độ và kết quả cần đạt được *(hoàn thành trong tháng 11/2026)*.

Định kỳ 6 tháng, hằng năm và đột xuất khi có yêu cầu, báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy (qua Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh) về kết quả thực hiện; lồng ghép với chế độ báo cáo hiện hành, bảo đảm ngắn gọn, thiết thực.

3. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan hướng dẫn, định hướng các cơ quan báo chí, truyền thông trên địa bàn tỉnh thực hiện hiệu quả công tác tuyên truyền nội dung Quy định số 224-QĐ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng và Kế hoạch này của Tỉnh ủy; định hướng dư luận xã hội, đấu tranh phản bác thông tin sai trái, xuyên tạc *(thực hiện thường xuyên)*.

4. Đảng ủy Hội đồng nhân dân tỉnh lãnh đạo Hội đồng nhân dân tỉnh rà soát, ban hành theo thẩm quyền các nghị quyết, cơ chế, chính sách bảo đảm đồng bộ, thống nhất trong triển khai thực hiện Quy định số 224-QĐ/TW và Kế hoạch này của Tỉnh ủy trên địa bàn tỉnh; tăng cường giám sát việc tổ chức thực hiện *(thực hiện thường xuyên)*.

5. Đảng ủy Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể tỉnh lãnh đạo Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội vận động Nhân dân tích cực hưởng ứng, tham gia giám sát, phản biện xã hội *(thực hiện thường xuyên)*.

6. Đảng ủy Quân sự tỉnh, Đảng ủy Công an tỉnh tổ chức thực hiện Quy định số 224-QĐ/TW và Kế hoạch này của Tỉnh ủy phù hợp với đặc thù của ngành; bảo đảm bí mật nhà nước, bí mật công tác, không phương hại đến quốc phòng, an ninh.

7. Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện Quy định số 224-QĐ/TW và Kế hoạch này của Tỉnh ủy trong Đảng bộ tỉnh theo Điều lệ Đảng, quy định của Trung ương và thẩm quyền được giao. Chủ trì hoặc phối hợp xem xét, kết luận và xử lý kỷ luật tổ chức đảng, đảng viên vi phạm theo thẩm quyền; trường hợp vượt thẩm quyền thì báo cáo, đề nghị cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định. Phối hợp với Ban Tổ chức Tỉnh ủy, cơ quan thanh tra, kiểm tra nhà nước và cơ quan, đơn vị liên quan trong trao đổi thông tin, xác minh, xử lý vụ việc; bảo đảm không chồng chéo, trùng lặp và không làm thay chức năng của cơ quan nhà nước.

8. Ban Tổ chức Tỉnh ủy tham mưu, hướng dẫn các nội dung thuộc chức năng, nhiệm vụ và phân cấp quản lý cán bộ; phối hợp rà soát, xác định vị trí, lĩnh vực có nguy cơ cao phát sinh xung đột lợi ích theo hướng dẫn của Trung ương. Tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét, quyết định theo thẩm quyền đối với cán bộ thuộc diện quản lý; phối hợp với Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh theo dõi, tổng hợp kết quả thực hiện Kế hoạch.

9. Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện các nhiệm vụ thuộc phạm vi quản lý nhà nước; rà soát việc thực hiện quy định, quy trình hiện hành để bảo đảm tuân thủ pháp luật và kiểm soát xung đột lợi ích theo Quy định số 224-QĐ/TW, không ban hành quy định riêng làm phát sinh thêm điều kiện, thủ tục hoặc giới hạn đối với đảng viên; chỉ đạo các cơ quan chuyên môn thực hiện việc tiếp nhận, giải quyết thủ tục đầu tư kinh doanh theo pháp luật; rà soát, khắc phục những bất cập trong phân công, phối hợp giải quyết công việc có nguy cơ phát sinh xung đột lợi ích; bảo đảm công khai, minh bạch, đúng thẩm quyền.

Đối với hoạt động đầu tư kinh doanh thuộc diện phải được chấp thuận theo Quy định số 224-QĐ/TW, việc tham mưu, xem xét và quyết định chấp thuận được thực hiện theo đúng thẩm quyền và phân cấp quản lý cán bộ; Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh và các cơ quan liên quan thực hiện trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo, phối hợp theo chức năng, nhiệm vụ được giao, không quyết định thay cấp có thẩm quyền.

Chủ trì, phối hợp với Ban Tổ chức Tỉnh ủy, Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy, Văn phòng Tỉnh ủy và các cơ quan liên quan theo dõi, tổng hợp kết quả thực hiện; tham

mưu sơ kết, tổng kết, báo cáo Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy theo quy định; kịp thời đề xuất điều chỉnh, bổ sung nhiệm vụ, giải pháp phù hợp với tình hình thực tiễn.

T/M TỈNH ỦY
BÍ THƯ

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM
TỈNH ỦY AN GIANG

Lê Quang Tùng

Nơi nhận:
- Bộ Chính trị, Ban Bí thư (để b/c);
- Văn phòng Trung ương Đảng (để b/c);
- Ban Chính sách, chiến lược Trung ương (để b/c);
- Các đ/c Ban đảng TW phụ trách địa bàn;
- Các đ/c Tỉnh ủy viên;
- Các cơ quan chuyên trách TMGV Tỉnh ủy;
- Các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy;
- Các đơn vị sự nghiệp của Tỉnh ủy;
- Lãnh đạo VPTU;
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.